

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 64/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quyết định
số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Ủy ban
nhân dân thành phố ban hành Biện pháp khuyến khích và hỗ trợ đầu tư
phấn xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ về lệ phí trước bạ và Nghị định số 47/2003/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 95/2005/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về lệ phí trước bạ; Thông tư số 02/2007/TT-BTC ngày 08 tháng 01 năm 2007 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 95/2005/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Quyết định số 69/2005/QĐ-UB ngày 05 tháng 5 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về phân công, phân cấp quản lý nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Biện pháp khuyến khích và hỗ trợ đầu tư phấn xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 4053/SXD-QLKTXD ngày 17 tháng 6 năm 2008 về điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2008 ban hành Biện pháp khuyến khích và hỗ trợ đầu tư phấn xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại Công văn số 6693/STC-BVG ngày 10 tháng 7 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Biện pháp khuyến khích và hỗ trợ đầu tư phấn xây dựng công trình ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2008 như sau:

1. Điều chỉnh mức giá trong Biểu giá chuẩn như sau:

STT	Loại công trình		Đơn vị	Suất vốn đầu tư	
				Móng nông hoặc cọc L≤15m	Móng cọc các loại L>15m
	1		3	4	5
2	Biet thờ lau	2. Khung, san BTCT, tồong gach, mai lóp ngoi co tran, nen lat gach ceramic cac loai hay tồong ñồong.	đồng/m ²	2.250.000	2.300.000
		3. Khung, san BTCT, tồong gach, mai lóp tole co tran, nen lat gach ceramic cac loai hay tồong ñồong.	đồng/m ²	2.150.000	2.250.000
4	Nha ô ≤4 tang	3. Cot, ña, san BTCT, tồong gach, mai lóp tole, co tran, nen lat gach xi mang ceramic hoac tồong ñồong.	đồng/m ²	2.050.000	2.100.000

2. Điều chỉnh nội dung tài mục 4 phần Ghi chú trong Biểu giá chuẩn như sau:

“4. Trong trường hợp số dùng vào mục đích tính lệ phí trích bñ nhà, công trình xây dựng thực hiện theo quy định tại Thông tñ số 95/2005/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2005 và Thông tñ số 02/2007/TT-BTC ngày 08 tháng 01 năm 2007 của Bộ Tài chính và các văn bản số a ñi bñ sung có liên quan”.

3. Bổ sung mức giá trong Biểu giá chuẩn như sau:

STT	Loại công trình	Đơn vị	Suất vốn đầu tư xây dựng mñi (đồng)
1	Hñ nñ c ngñm, bñ tñ hoñi xây gñch dung tích >50m ³ .	đồng/m ³	1.400.000
2	Tñ ng rào xây gñch dày 10cm.	đồng/m ²	290.000
3	Tñ ng rào xây gñch dày 20cm.	đồng/m ²	350.000
4	Rào lññi B40 có khung sñt.	đồng/m ²	280.000
5	Rào lññi B40 có khung gñ.	đồng/m ²	130.000
6	Rào kñm gai.	đồng/m ²	50.000

Điñu 2. Giao Sở Xây dựng hñ ng ññn nhñ ng trñ ng hñ p phát sinh cñ thñ chñ a nêu trong Biểu giá chuẩn ban hành kèm theo Quyñt ññnh số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2008 của ñy ban nhân dân thành phñ và Quyñt ññnh này.

Điñu 3. Quyñt ññnh này có hiñu lñc thi hành sau 10 ngày, kñ tñ ngày ký. Các nñi dung khác của Quyñt ññnh số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2008 của ñy ban nhân dân thành phñ không số a ñi, bñ sung tñi Quyñt ññnh này vñn có hiñu lñc thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này./.

Nội dung:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thủ tướng trực Thành phố;
- Thủ tướng trực HĐND thành phố;
- Thủ tướng trực UBND thành phố;
- VP Thành phố và các Ban Thành phố;
- VPHĐ-UB; Các PVP;
- Các Phòng CV, ĐTMT (3b);
- TTCB ; Lưu: VT, (ĐMT-C) D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRƯNG

(đã ký)

Nguyễn Thành Tài